UBND QUẬN PHÚ NHUẬN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 336 /TB-GDĐT

Phú Nhuận, ngày 28 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận năm 2022

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGĐDT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19 tháng 5 năm 2015 của Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 1 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Công văn 3837/UBND-VX ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tuyển dụng viên chức và bố trí nhân viên làm công tác y tế, kế toán trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch 731/KH-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về Tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận năm 2022;

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận thông báo kế hoạch tuyển dụng viên chức năm học 2022 - 2023 đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc như sau:

I. NHU CẦU

Nhằm bổ sung nhu cầu về giáo viên, nhân viên tại các trường công lập thuộc quận năm 2022, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận dự kiến tuyển dụng gồm: 111 Giáo viên; 45 Nhân viên *(Bảng phụ lục đính kèm)*.

II. NGUYÊN TẮC

1. Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc đã được duyệt.

2. Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh.

3. Những người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

4. Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật. Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

5. Người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm, nếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả tuyển dụng. Hồ sơ và lệ phí đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

6. Không thực hiện bảo lưu kết quả cho kỳ tuyển dụng lần sau.

7. Không tiếp nhận các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

8. Người đứng đầu cơ quan được giao quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ của những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và chịu trách nhiệm về việc từ chối tiếp nhận hồ sơ.

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;

c) Có đơn đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Người dự tuyển các chức danh phải đạt trình độ chuẩn theo quy định hiện hành tương ứng với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển, cụ thể:

2.1 Vị trí việc làm giáo viên:

2.1.1 Vị trí Giáo viên mầm non hạng III - Mã số: V.07.02.26

Bằng tốt nghiệp Cao đẳng giáo dục mầm non trở lên.

2.1.2 Vị trí Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số: V.07.03.29

- Bằng Cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học;

- Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.1.3 Vị trí Giáo viên THCS hạng III - Mã số: V.07.04.32

- Bằng Cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở;

- Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.2 Vị trí việc làm nhân viên:

2.2.1 Vị trí Thư viện viên hạng IV - Mã số: V.10.02.07

a) Bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành thư viện, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

b) Trình độ ngoại ngữ bậc 1 đối với bằng tốt nghiệp Trung cấp và Cao đẳng, bậc 2 đối với bằng tốt nghiệp Đại học theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.2.2 Vị trí Kế toán

*** Kế toán viên trung cấp - Mã số: 06.032**

a) Bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

b) Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

c) Chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ

Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

*** Kế toán viên - Mã số: 06.031**

a) Bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

b) Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

c) Chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

2.2.3 Đối với vị trí Y tế

*** Y sĩ hạng IV - Mã số: V.08.03.07**

a) Tốt nghiệp y sĩ trình độ trung cấp;

b) Trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

c) Trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

*** Điều dưỡng hạng IV - Mã số: V.08.05.13**

Tốt nghiệp Cao đẳng Điều dưỡng.

2.3 Tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ, tin học:

Người đăng ký dự tuyển đảm bảo yêu cầu về trình độ ngoại ngữ, tin học theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 17 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP: *"Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học".*

Chứng chỉ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, căn cứ Công văn số 538/QLCL-QLVBCC ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo danh sách các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi, cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, tính đến ngày 20 tháng 5 năm 2019 chỉ công nhận Chứng chỉ được cấp từ các đơn vị sau:

STT	TÊN ĐƠN VỊ
1	Trường Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
2	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Huế
3	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
4	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
5	Trường Đại học Cần Thơ
6	Trường Đại học Hà Nội
7	Trường Đại học sư phạm Hà Nội
8	Trường Đại học Thái Nguyên
9	Trường Đại học Vinh
10	Học viện An ninh nhân dân
11	Trường Đại học Sài Gòn
12	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
13	Trường Đại học Trà Vinh
14	Trường Đại học Văn Lang
15	Trường Đại học Quy Nhơn
16	Trường Đại học Tây Nguyên
17	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh
18	Học viện Báo chí và Tuyên truyền
19	Trường Đại học Công nghiệp thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh
20	Học viện Khoa học quân sự
21	Trường Đại học Thương mại

Chứng chỉ tin học căn cứ theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/8/2016 quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin quy định: "*Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản*" và Công văn số 6078/BGDĐT-GDTX ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường quản lý trong việc tổ chức thi, cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT quy định: "*Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ dừng việc cấp phôi chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C từ ngày 15 tháng 12 năm 2016 và các khóa đào tạo được tổ chức trước ngày 10/8/2016 (thời điểm Thông tư 17 có hiệu lực thi hành) cần nhanh chóng kết thúc chương trình đào tạo, tổ chức thi, cấp chứng chỉ cho học viên, đảm bảo quyền lợi của người học*". Vì vậy, ***chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C được cấp sau ngày 15 tháng 12 năm 2016 thì không được công nhận.***

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Người đăng ký dự tuyển chuẩn bị Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và nộp tại điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận, số 15 Nguyễn Thị Huỳnh, phường 8, quận Phú Nhuận vào ngày đăng ký nhận mã số dự tuyển.

V. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG; CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Nội dung và hình thức tuyển dụng:

Quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thực hiện thông qua hình thức xét tuyển theo 2 vòng như sau:

Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Phỏng vấn, thực hành để kiểm tra năng lực về chuyên môn và nghiệp vụ giảng dạy đối với vị trí dự tuyển giáo viên hoặc nghiệp vụ công tác đối với vị trí dự tuyển nhân viên.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Thời gian phỏng vấn, thực hành: 45 phút

2. Cách tính điểm:

Điểm phỏng vấn, thực hành được tính theo thang điểm 100.

3. Xác định người trúng tuyển:

a) Người trúng tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc quận phải đảm bảo điều kiện:

- Điểm phỏng vấn, thực hành đạt từ 50 điểm trở lên;

- Điểm ưu tiên (nếu có) quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP cộng với số điểm phỏng vấn hoặc thực hành.

- Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành cộng với điểm ưu tiên quy (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành vòng 2 cao hơn là người

trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VI. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Theo khoản 2 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Ủy ban nhân dân quận thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức đúng thành phần theo quy định.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển dụng viên chức thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

VIII. QUY TRÌNH, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TUYỂN DỤNG

1. Người đăng ký dự tuyển **nhận Mã số đăng ký** dự tuyển trong giờ hành chính **từ ngày 01/7/2022 đến ngày 31/7/2022** (giờ hành chính) tại phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận; khi đến đăng ký đem theo căn cước công dân.

2. Người đăng ký dự tuyển **sử dụng Mã số đăng ký** dự tuyển và số chứng minh nhân dân để điền đầy đủ thông tin và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thông tin đăng ký dự tuyển tại địa chỉ **http://bit.ly/tdpn2022** đến hết ngày **31/7/2022**

3. Người đăng ký dự tuyển thực hiện các mẫu và theo dõi lịch tổ chức kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại địa chỉ **http://pgdphunhuan.hcm.edu.vn.**

4. Thời gian tổ chức kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người đăng ký dự tuyển (Vòng 1): dự kiến ngày **02/8/2022.**

5. Thời gian tổ chức kiểm tra, sát hạch (Vòng 2): dự kiến ngày **09/8/2022.**

6. Địa điểm tổ chức:

- Vòng 1: Hội trường phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận, số 15 Nguyễn Thị Huỳnh, phường 8, quận Phú Nhuận.

- Vòng 2: Trường Bồi dưỡng Giáo dục, số 485 Nguyễn Kiệm, phường 9, quận Phú Nhuận.

7. Thời gian thông báo kết quả tuyển dụng: dự kiến ngày **31/8/2022**.

Trên đây là Thông báo về việc tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận năm 2022./.

Nơi nhận:
- Banh lãnh đạo, chuyên viên phòng GDĐT;
- Trường Bồi dưỡng Giáo dục quận;
- Các trường công lập thuộc quận;
- Cổng thông tin điện tử phòng GDĐT;
- Lưu: VT./.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Q. PHÚ NHUẬN - T.P HỒ CHÍ MINH

Võ Cao Long

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Q. PHÚ NHUẬN - T.P HỒ CHÍ MINH

Ký bởi: Phòng Giáo dục và Đào tạo
Email: giaoduc.phunhuan@tphcm.gov.vn
Cơ quan: Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh
Thời gian ký: 28.06.2022 14:16:12

UBND QUẬN PHÚ NHUẬN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhu cầu tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận năm 2022

(Kèm theo Thông báo số: 55/TB-GDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận)

STT	Bậc học	Vị trí việc làm cần tuyển	Mã số	Trình độ	Chuyên ngành	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
1	**Mầm non**	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	19	
		Kế toán viên trung cấp	06.032	Cao đẳng	Kế toán, kiểm toán, tài chính	5	
		Kế toán viên	06.031	Đại học	Kế toán, kiểm toán, tài chính	4	
		Nhân viên y tế	V.08.03.07	Trung cấp	Y sĩ	10	
		Nhân viên y tế	V.08.05.13	Cao đẳng	Điều dưỡng	1	
		Nhân viên y tế	V.08.05.12	Đại học	Điều dưỡng	3	
		Cộng				**42**	
2	**Tiểu học**	Giáo viên tiểu học hạng III (Dạy nhiều môn)	V.07.03.29	Đại học	Giáo dục tiểu học	41	
		Giáo viên tiểu học hạng III (Âm nhạc)	V.07.03.29	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	3	
		Giáo viên tiểu học hạng III (Mỹ thuật)	V.07.03.29	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2	
		Giáo viên tiểu học hạng III (Thể dục)	V.07.03.29	Đại học	Giáo dục Thể chất	4	
		Giáo viên tiểu học hạng III (Tin học)	V.07.03.29	Đại học	Sư phạm Tin học	6	
		Giáo viên tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	V.07.03.29	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	7	
		Giáo viên tiểu học hạng III (Tổng phụ trách)	V.07.03.29	Đại học	Giáo dục tiểu học	2	
		Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp	Chuyên ngành thư viện	1	
		Nhân viên y tế	V.08.03.07	Trung cấp	Y sĩ	6	
		Kế toán viên trung cấp	06.032	Cao đẳng	Kế toán, kiểm toán, tài chính	3	
		Kế toán viên	06.031	Đại học	Kế toán, kiểm toán, tài chính	3	
		Cộng				**78**	
		Giáo viên THCS hạng III (Ngữ Văn)	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	1	

STT	Bậc học	Vị trí việc làm cần tuyển	Mã số	Trình độ	Chuyên ngành	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
3	Trung học cơ sở	Giáo viên THCS hạng III (Lịch sử)	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm Lịch sử	2	
		Giáo viên THCS hạng III (Tiếng Anh)	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	5	
		Giáo viên THCS hạng III (Thiết bị - Lý)	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm Vật lý	1	
		Giáo viên THCS hạng III (Sinh học)	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm Sinh học	3	
		Giáo viên THCS hạng III (Sinh học-Thiết bị)	V.07.04.33	Đại học	Sư phạm Sinh học	1	
		Giáo viên THCS hạng III (Thể dục)	V.07.04.32	Đại học	Giáo dục thể chất	2	
		Giáo viên THCS hạng III (Mỹ thuật)	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2	
		Giáo viên THCS hạng III (Kỹ thuật nông nghiệp)	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp	2	
		Giáo viên THCS hạng III (Kỹ thuật công nghiệp)	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp	2	
		Giáo viên THCS hạng III (Kỹ thuật nữ công)	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật nữ công	1	
		Giáo viên THCS hạng III (Tin học)	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm Tin học	1	
		Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp	Chuyên ngành thư viện	1	
		Nhân viên y tế	V.08.03.07	Trung cấp	Y sĩ	5	
		Kế toán viên trung cấp	06.032	Cao đẳng	Kế toán, kiểm toán, tài chính	2	
		Kế toán viên	06.031	Đại học	Kế toán, kiểm toán, tài chính	1	
		Cộng				**32**	
3	**Chuyên biệt Niềm Tin**	Giáo viên tiểu học hạng III (Giáo dục đặc biệt)	V.07.03.29	Đại học	Giáo dục đặc biệt	4	
TỔNG CỘNG						**156**	